

BÁO CÁO

tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2022

Phần thứ nhất

tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2022

Trong 6 tháng đầu năm 2022, kinh tế thế giới tiếp tục phục hồi nhưng thiếu bền vững, tình hình chính trị thế giới, tình hình Biển Đông diễn biến phức tạp, khó lường; trong nước giá dầu tăng cao; dịch Covid-19 lây nhiễm nhanh trong cộng đồng;... tác động tiêu cực đến sự phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh. Trước tình hình đó, các cấp ủy đảng, chính quyền đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chủ trương của Trung ương, của tỉnh về phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong điều kiện thích ứng với dịch Covid-19, góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được xác định trong Kết luận số 707-KL/TU ngày 10/12/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 06 (khóa XX)¹.

I. Những kết quả đạt được

1. Về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

1.1. Về đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng

Ban Thường vụ Tỉnh ủy chủ động bám sát chủ trương, chỉ đạo của Trung ương, Chương trình công tác toàn khóa, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII và Nghị quyết Đại hội XX, Kết luận công tác năm 2021 của Tỉnh ủy và tình hình thực tế để ban hành Chương trình công tác năm, quý, tháng, lịch công tác tuần và tổ chức thực hiện kịp thời, toàn diện, hiệu quả. Ban hành 04 nghị quyết; sửa đổi, bổ sung và ban hành 03 quy chế, 01 quy định, 01 quy trình, 03 hướng dẫn²... để lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, toàn diện, sâu sát trên các lĩnh vực; làm rõ vai trò, trách nhiệm, mối quan hệ giữa các cơ quan, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ; tăng cường phân cấp, phân quyền, kiểm soát

¹ Kết luận số 707-KL/TU ngày 10/12/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 06 (khóa XX) về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2021; mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2022.

² 04 Nghị quyết của BTVTU: Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 04/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân tộc; Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 20/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế biển tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy khóa XX; Quy chế hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đảng; Quyết định ban hành Quy trình giải quyết khiếu nại kỷ luật của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Công an tỉnh với huyện ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc Tỉnh ủy trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc đảng bộ công an huyện, thị xã, thành phố; Quy định về tiếp công dân và tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh gửi đến Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy. Các hướng dẫn về công tác quy hoạch cán bộ, Đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở...

quyền lực, khuyến khích, phát huy tính tích cực, chủ động, năng động, sáng tạo của cán bộ, công chức.

Tổ chức nhiều cuộc họp để thảo luận, cho ý kiến các vấn đề quan trọng trên các lĩnh vực theo đúng thẩm quyền³; đối với các vấn đề lớn, phức tạp, phát sinh, có tầm ảnh hưởng sâu rộng, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tham vấn ý kiến của các cơ quan liên quan, phát huy dân chủ, thận trọng bàn bạc chặt chẽ, thống nhất, bảo đảm đúng thẩm quyền, quy định và tình hình thực tế của tỉnh. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đối thoại, tiếp dân để nắm tình hình, kịp thời giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc ở địa phương và bức xúc của người dân. Đồng thời, lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo theo hướng xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, vai trò, trách nhiệm, sâu sát cơ sở; chú trọng phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị ở cơ sở.

1.2. Công tác chính trị, tư tưởng được chú trọng. Kịp thời tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, hướng dẫn... của Trung ương⁴; phản ánh đầy đủ, toàn diện sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền. Trọng tâm, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết 06-NQ/TW ngày 24/01/2022, Nghị quyết 10-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị; triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung tác phẩm "Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa ở hội ở Việt Nam"; thông tin tuyên truyền về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2022 và phát động hưởng ứng Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng lần thứ VII; ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2022; định hướng thông tin và tuyên truyền về hình hình Nga-U-crai-na; tuyên truyền các sự kiện lịch sử, chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh⁵; kết quả phục hồi nền kinh tế sau đại dịch Covid-19... Công tác nắm tình hình dư luận xã hội, các vấn đề nổi cộm, bức xúc⁶ được quan tâm chỉ đạo giải quyết kịp thời, tạo sự đồng thuận, tin tưởng trong nhân dân. Ban Chỉ đạo 35 tỉnh tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động, nghiên cứu xây dựng Quy chế phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với các cơ quan liên quan⁷ trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù

³ 02 Hội nghị Tỉnh ủy theo Quy chế làm việc và các Hội nghị Tỉnh ủy, Hội nghị cán bộ chủ chốt về công tác cán bộ; 17 cuộc họp BTVTU, 21 cuộc họp TTTU.

⁴ Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 15/10/2007 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh; 01 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của BCH Trung ương Đảng về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; 10 năm thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

⁵ Kỷ niệm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2022); Giỗ Tổ Hùng Vương (Ngày 10/3 âm lịch); Ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2022);...

⁶ Đến 30/5/2022, có 35/40 vấn đề dư luận, 15/16 vấn đề nổi cộm, bức xúc được giải quyết.

⁷ Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

dịch trong tình hình mới; kịp thời đấu tranh phản bác có hiệu quả các thông tin sai trái trên không gian mạng⁸...

Kiện toàn Ban Biên soạn và thành lập Ban Biên tập, Tổ sưu tầm, cung cấp tư liệu biên soạn sách Lịch sử Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 1975 - 2020; xây dựng Kế hoạch chỉnh biên, biên soạn sách và tổ chức thực hiện.

1.3. Công tác tổ chức xây dựng Đảng được tăng cường

Triển khai thực hiện và sơ kết, tổng kết các văn bản của Trung ương về công tác cán bộ. Trọng tâm là: Ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Hội nghị lần thứ tư BCH Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa X về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị; Quy định 105-QĐ/TW ngày 19/12/2017; Quy định số 98-QĐ/TW ngày 07/10/2017; Kết luận số 34-KL/TW ngày 07/8/2018 của Bộ Chính trị.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành nghị quyết, quy định, đề án, hướng dẫn, kế hoạch về công tác tổ chức, cán bộ⁹. Tiếp tục thực hiện tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, khắc phục sự chồng chéo và những bất cập hợp lý; phê duyệt Đề án thực hiện thí điểm bố trí, sử dụng, tuyển dụng và quản lý công chức theo vị trí việc làm trong cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và Đề án tinh giản biên chế của 06 địa phương¹⁰. Ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức, viên chức Khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện năm 2022.

Công tác nhận xét, đánh giá, quy hoạch, sắp xếp, bố trí, đề bạt, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ được thực hiện nền nếp, chặt chẽ, dân chủ, công khai, đúng quy định¹¹. Thực hiện tốt công tác thẩm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn chính trị cho phục vụ công tác cán bộ¹². Hoàn thành kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên năm 2021. Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh năm 2022. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho cán bộ.

Tăng cường củng cố, xây dựng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên¹³; lãnh đạo, chỉ đạo đại hội

⁸ Trang miềm của Ban Chỉ đạo 35 tỉnh với hơn 1.000 bài viết, hình ảnh, video, thu hút 13.915 người thích và 15.650 người theo dõi.

⁹ Nghị quyết về nâng cao chất lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Hướng dẫn công tác quy hoạch cán bộ.

¹⁰ Thành ủy Quảng Ngãi, Bình Sơn, Minh Long, Lý Sơn, Sơn Tây, Sơn Hà.

¹¹ Xây dựng Đề án thực hiện quy hoạch cấp tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các chức danh lãnh đạo chủ chốt của tỉnh. Đã thực hiện quy trình bổ sung 01 Phó Bí thư Tỉnh ủy; giới thiệu nhân sự bầu 01 Phó Chủ tịch HĐND tỉnh; bổ sung 02 Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý. Điều động, luân chuyển 09 cán bộ (07 cấp trưởng, 02 cấp phó); kiện toàn, bổ sung, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thoả thuận bổ nhiệm 06 cán bộ (02 cấp trưởng, 04 cấp phó); bổ sung 09 UVBCH và 03 UVBTV cấp ủy huyện và tương đương; thống nhất chủ trương bổ sung 08 UVBCH, 01 UVBTV Tỉnh đoàn nhiệm kỳ 2017-2022.

¹² Kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với 44 trường hợp; sưu tra 105 trường hợp.

¹³ Đã hoàn thành việc bầu cử trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố theo Đề án thí điểm mô hình “Dân tin – Đảng cử” ở các huyện Ba Tơ, Bình Sơn và Tư Nghĩa với 192/192 thôn, tổ dân phố; ban hành Đề án phát triển đảng viên giai đoạn 2023 – 2025; tặng bằng khen cho 02 đảng bộ cấp huyện và tương đương hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm

chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở nhiệm kỳ 2022 - 2025; chú trọng tạo nguồn phát triển đảng viên, đã kết nạp 608 đảng viên mới.

1.4. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng. Lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra các cấp quán triệt, triển khai thực hiện và sơ kết, tổng kết các quy định, chỉ thị, kết luận, hướng dẫn của Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát¹⁴. Triển khai thực hiện quyết định, kế hoạch của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng đối với Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

Ban hành Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Quy trình giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và ủy ban kiểm tra các cấp kịp thời ban hành và triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2022 tương đối toàn diện, nghiêm túc, đúng nguyên tắc, quy trình, thủ tục; chú trọng kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, các vấn đề nổi cộm, bức xúc, dễ phát sinh tiêu cực như mua sắm trang thiết bị vật tư y tế, đấu thầu thuốc, đầu tư công,...; số lượng các cuộc kiểm tra, giám sát tăng so với cùng kỳ năm 2021. Cụ thể:

- Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp đã kiểm tra 207 tổ chức đảng và 382 đảng viên¹⁵ (125 cấp ủy viên); giám sát chuyên đề 281 đảng viên (66 cấp ủy viên) và 114 tổ chức đảng; trong đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra 01 tổ chức đảng và 01 đảng viên. Qua kiểm tra, đã kết luận 08 đảng viên và 02 tổ chức đảng có khuyết điểm, vi phạm, đã thi hành kỷ luật 02 đảng viên.

- Ủy ban kiểm tra các cấp trong tỉnh: Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 53 đảng viên (21 cấp ủy viên) và 17 tổ chức đảng; việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với 114 tổ chức đảng; việc thi hành kỷ luật trong Đảng đối với 24 tổ chức đảng; việc thu, chi ngân sách đối với 14 tổ chức đảng; việc thu, nộp đảng phí đối với 124 tổ chức đảng và 46 đảng viên; qua kiểm tra, đã kết luận 22 đảng viên và 02 tổ chức đảng có vi phạm, đã thi hành kỷ luật 02 đảng viên. Giám sát chuyên đề đối với 67 đảng viên (28 cấp ủy viên) và 78 tổ chức đảng. Xem xét, giải quyết tố cáo đối với 09 cấp ủy viên các cấp; đã kết luận xong 03 trường hợp¹⁶.

2021, tặng bằng khen cho 34 đảng viên và cờ, bằng khen cho 07 tổ chức đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 05 năm liền, tặng Huy hiệu Đảng cho 783 đảng viên...

¹⁴ Quán triệt triển khai thực hiện Hướng dẫn số 02-HD/TW ngày 09/12/2021 của Ban Bí thư về thực hiện một số nội dung Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập ban hành kèm theo Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị. Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030.

Tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong Đảng bộ tỉnh năm 2021; tổng kết 05 năm thực hiện Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với các tổ chức đảng, cơ quan liên quan trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Báo cáo kết quả thực hiện Thông báo số 798, 799 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương; Báo cáo tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng (phục vụ Đoàn kiểm tra số 451 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương); Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực; kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống dịch Covid-19 và đầu tư mua sắm trang thiết bị y tế, vật tư tiêu hao từ năm 2020 đến nay; Báo cáo việc kiểm tra, giám sát, thanh tra trong lĩnh vực y tế; kết quả thực hiện Báo cáo kết quả thực hiện các Thông báo kết luận kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Trung ương từ Đại hội XII đến nay.

¹⁵ Trong đó, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 07 đảng viên.

¹⁶ Cụ thể: 01 trường hợp tố sai, 01 trường hợp chưa có cơ sở kết luận, 01 trường hợp tố cáo đúng và đúng một phần, có vi phạm nhưng chưa đến mức phải thi hành kỷ luật, đã yêu cầu kiểm điểm, nghiêm túc rút kinh nghiệm.

- Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp huyện, cấp ủy cơ sở và chi bộ đã thi hành kỷ luật 01 tổ chức đảng bằng hình thức cảnh cáo và 61 đảng viên, bằng các hình thức: khiển trách 44, cảnh cáo 11, cách chức 02 và khai trừ 04 đảng viên.

1.5. Công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo. Triển khai nội dung phối hợp giữa Ban Thường vụ Tỉnh ủy với Ban Thường vụ Đảng ủy Cảnh sát biển Việt Nam thực hiện công tác dân vận "Cảnh sát biển đồng hành với ngư dân" và "Cảnh sát biển với đồng bào dân tộc, tôn giáo". Kịp thời sơ kết, tổng kết các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác dân vận¹⁷; ban hành Nghị quyết về công tác dân tộc. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động công tác dân vận chính quyền¹⁸. Bí thư Tỉnh ủy và bí thư các cấp ủy đối thoại với nhân dân, giải quyết các vấn đề bức xúc trong đời sống nhân dân¹⁹. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đại biểu phụ nữ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Phụ nữ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XX, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tập trung tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trọng tâm là công tác phòng, chống dịch Covid-19 gắn với phục hồi phát triển kinh tế - xã hội; tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước. Đổi mới hoạt động, tập trung hướng về cơ sở; quan tâm xây dựng và phát huy vai trò lực lượng nòng cốt của Mặt trận và các đoàn thể ở cơ sở; thực hiện giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Huy động nguồn lực và thực hiện có hiệu quả các hoạt động an sinh xã hội, chăm lo người nghèo và các đối tượng chính sách²⁰. Công tác đối ngoại Nhân dân được quan tâm thực hiện; khối đại đoàn kết toàn dân tộc tiếp tục được tăng cường.

1.6. Về công tác xây dựng chính quyền: Chỉ đạo cấp ủy các địa phương thường xuyên, quan tâm theo dõi, kịp thời định hướng, cho ý kiến để chính quyền thực hiện việc quản lý, điều hành các mặt công tác của đời sống xã hội, vừa bảo đảm vai trò lãnh đạo của cấp ủy, vừa bảo đảm thực hiện quyền quyết định theo quy định của pháp luật. HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh có những sáng tạo, đổi mới

¹⁷ Tổng kết 30 năm thực hiện chủ trương về công tác đối với đạo Cao đài. Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TW ngày 03/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả phong trào thi đua "Dân vận khéo".

¹⁸ Tuyên truyền, vận động thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng Dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất và các dự án vệ tinh Khu liên hợp

¹⁹ Kế hoạch đối thoại của Bí thư Tỉnh ủy năm 2022, Bí thư Tỉnh ủy đã đối thoại với đại diện cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế (tháng 5/2021); 13/13 bí thư huyện, thị, thành ủy đều ban hành kế hoạch đối thoại với nhân dân, đã tổ chức 22 cuộc đối thoại tại 19 xã, phường, thị trấn và 03 cuộc đối thoại chuyên đề; bí thư 158/173 xã, phường, thị trấn tổ chức 198 cuộc đối thoại tại các thôn, tổ dân phố.

²⁰ Quỹ "Vì người nghèo" cấp tỉnh đã vận động được 17.903 triệu đồng cùng với nguồn Quỹ năm 2021 chuyên sang, đã phân bổ số tiền 18.040 triệu đồng để hỗ trợ quà Tết cho người nghèo, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, xây dựng nhà Đại đoàn kết. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã tiếp nhận ủng hộ Quỹ Cứu trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân với tổng số tiền 4.000.921.436 đồng.

trong tổ chức và phương thức hoạt động; phát huy dân chủ trong thảo luận, quyết định những vấn đề quan trọng của tỉnh; chủ động giải quyết những vấn đề phát sinh, kịp thời kiện toàn công tác tổ chức của HĐND²¹. Công tác thẩm tra, giám sát, khảo sát được chú trọng, có trọng tâm, trọng điểm; vai trò thẩm định, thẩm tra, kiến nghị của các ban HĐND tỉnh được nâng lên; thường xuyên chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc và giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết HĐND tỉnh, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh, HĐND cấp huyện, giải quyết các kiến nghị của cử tri, chất vấn của đại biểu, các kiến nghị sau giám sát, khảo sát của Thường trực, các ban HĐND tỉnh.

Chỉ đạo UBND tỉnh bám sát chỉ đạo, định hướng của Chính phủ, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được xác định trong nhiệm kỳ, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, điều kiện, tình hình thực tế của tỉnh để điều hành và triển khai thực hiện nhiệm vụ. UBND tỉnh đã quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức một số cơ quan, đơn vị²²; triển khai thực hiện việc sắp xếp tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh; phê duyệt Đề án tinh giản biên chế cho các cơ quan, đơn vị, địa phương; chỉ đạo xây dựng lại đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính. Công tác thanh tra, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra đạt một số kết quả²³. Công tác cải cách hành chính được chú trọng²⁴; tăng cường siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thi hành công vụ.

2. Về phát triển kinh tế - xã hội

2.1. Kinh tế có bước phát triển. Tổng sản phẩm (GRDP) 6 tháng đầu năm 2022 ước đạt 27.343 tỷ đồng²⁵, tăng 6,34% so với cùng kỳ năm 2021 và đạt 48,93% kế hoạch năm (*các chỉ tiêu chủ yếu dưới đây được so sánh tương ứng với cùng kỳ năm 2021 và kế hoạch 2022*).

2.1.1. Giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 57.458 tỷ đồng, tăng 6,03%, đạt 44,8% kế hoạch. Trong đó, một số sản phẩm công nghiệp tăng khá so với cùng kỳ năm trước như: Thủy sản chế biến tăng 6,1%; bánh kẹo tăng 6,6%; bia các loại tăng 16,8%; nước khoáng tăng 11%; tinh bột mì tăng 18,3%; điện sản xuất tăng 18,7%; giày da các loại tăng 33%; sắt, thép tăng 9%.

2.1.2. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng ước đạt 31.670 tỷ đồng, tăng 11,6%, đạt 57% kế hoạch. Chỉ số giá (CPI) tiêu dùng 5 tháng đầu năm tăng

²¹ HĐND tỉnh tổ chức 01 kỳ họp chuyên đề, thông qua 23 nghị quyết, gồm 17 nghị quyết cá biệt (trong đó có 04 nghị quyết cá biệt về công tác cán bộ); Thường trực HĐND tỉnh tổ chức 14 phiên họp xem xét, cho ý kiến kịp thời 43 nội dung.

²² 07 sở, ban, ngành: Sở Giao thông vận tải, Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường; 03 chi cục, ban thuộc Sở: Ban Tôn giáo, Ban Thi đua – Khen thưởng và Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh.

²³ Toàn ngành đã thực hiện 154 cuộc thanh tra, kiểm tra, đã kết thúc và ban hành kết luận thanh tra của 107 cuộc tại 544 đơn vị, phát hiện sai phạm với tổng số tiền 6.671,6 triệu đồng và 20.966,5 m² đất cùng nhiều sai phạm khác. Kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 3.808,2 triệu đồng và 20.200m² đất và xử lý khác 2.863,6 triệu đồng và 766,5 m² đất; kiến nghị chuyển cơ quan điều tra xem xét 01 vụ việc có dấu hiệu tội phạm; ban hành 64 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 312 triệu đồng; kiến nghị hoàn thiện 02 cơ chế, chính sách cùng nhiều biện pháp khắc phục, chấn chỉnh khác.

²⁴ UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải thiện các chỉ số CCHC (PAR Indeex); chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI); chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2021 – 2025.

²⁵ Giá so sánh năm 2010.

2,82%. Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 1.097 triệu USD, tăng 25%²⁶, đạt 60% kế hoạch. Doanh thu hoạt động vận tải (không kể vận tải đường sắt) ước đạt 2.019 tỷ đồng tăng 0,5%, đạt 63,2% kế hoạch. Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 1.728 triệu USD, tăng 30,4%, đạt 63,3% kế hoạch. Tổng nguồn vốn huy động ngân hàng ước đạt 69.350 tỷ đồng, tăng 3,41%; tổng dư nợ cho vay ước đạt 64.900 tỷ đồng, tăng 13,2%.

Hoạt động du lịch bước đầu được phục hồi, với nhiều hoạt động được triển khai để kích cầu du lịch như: Tổ chức các hoạt động liên kết, xúc tiến du lịch giữa Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phố vùng kinh tế trọng điểm miền Trung. Phê duyệt Đề án xây dựng Chương trình định vị và phát triển thương hiệu du lịch Quảng Ngãi đến năm 2025; xây dựng biểu trưng (logo) định vị và phát triển thương hiệu du lịch tỉnh.... Ước 6 tháng đầu năm 2022, khách du lịch đến Quảng Ngãi đạt 298.000 lượt người, tăng 44% so với cùng kỳ; trong đó, khách quốc tế 3.770 lượt. Doanh thu ước đạt 207 tỷ, tăng 21%.

2.1.3. Giá trị sản xuất ngành nông, lâm, thủy sản ước đạt 9.382 tỷ đồng²⁷, tăng 1,7%, đạt 18% kế hoạch. Diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt vụ Đông - Xuân đạt 42.892 ha, giảm 0,61%; sản lượng ước đạt 259.045 tấn, giảm 4,1% (11.225 tấn)²⁸. Đã triển khai xây dựng 61 cánh đồng lớn, tăng 10 cánh đồng, với tổng diện tích 1.260 ha; tổng diện tích chuyển đổi từ đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây khác là 106 ha; đã xây dựng được 26 cánh đồng sản xuất rau an toàn với diện tích 184 ha, doanh thu bình quân đạt trên 100 triệu đồng/ha/năm. Trong 6 tháng đầu năm, mặc dù ngành chăn nuôi chịu ảnh hưởng của một số dịch bệnh như: dịch tả lợn Châu Phi, bệnh viêm da nổi cục ở trâu, bò,... nhưng sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 44.292 tấn, tăng 4,1%; sản lượng thủy sản ước đạt 148.936 tấn, tăng 0,8%, đạt 54,4%, trong đó thủy sản khai thác ước đạt 145.155 tấn, giảm 0,8%; sản lượng nuôi trồng đạt 3.781 tấn, tăng 0,5%.

- Chương trình xây dựng nông thôn mới được tập trung triển khai thực hiện. Hoàn chỉnh hồ sơ xét công nhận 4 xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021 là Bình Chánh, Bình Hải, Phổ Nhơn, Phổ Khánh. Ước đến 30/6/2022, lũy kế toàn tỉnh có 93/148 xã được công nhận chuẩn nông thôn mới (*bình quân đạt 16,7 tiêu chí/xã, tăng 0,2 tiêu chí so với cuối năm 2021*); 02 huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

2.1.4. Phát triển giao thông, đô thị được quan tâm thực hiện. Tập trung thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh (đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh giai đoạn II; đường nối từ cầu Thạch Bích đi Tịnh Phong; Cầu và đường nối từ Trung tâm huyện lỵ Sơn Tịnh đến huyện Tư Nghĩa); đẩy mạnh triển khai thực hiện tiểu dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các dự án khu dân cư, khu đô thị; xây dựng Đề án Phát triển đô thị

²⁶ Một số sản phẩm xuất khẩu tăng mạnh như: Thủy sản chế biến tăng 23,3%; đồ gỗ tăng 10,2%; may mặc tăng 33,5%; dầu FO tăng 21,6%; thép tăng 33,2%; giày, da các loại tăng 22,4%.

²⁷ Trong đó, giá trị sản xuất nông nghiệp ước đạt 4.552 tỷ đồng, tăng 0,7%; lâm nghiệp ước đạt 885 tỷ đồng, tăng 3,6%; thủy sản ước đạt 3.944 tỷ đồng, tăng 2,5%.

²⁸ Trong đó, diện tích lúa đạt 38.438 ha, tăng 1,06% (402 ha); năng suất ước đạt 60,6 tạ/ha, giảm 3,3 tạ/ha; sản lượng ước đạt 232.827 tấn, giảm 4,2%. Diện tích ngô đạt 4.454 ha, giảm 3,0%; năng suất ước đạt 58,9 tạ/ha, giảm 0,5 tạ/ha; sản lượng ước đạt 26.218 tấn, giảm 3,8%.

thông minh trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến 2030. Đến nay, tỷ lệ dân cư đô thị dùng nước sạch đạt 89,2%; tỷ lệ đô thị hóa toàn tỉnh 26,7%; tỷ lệ cây xanh đô thị 8,65m²/người.

2.1.5. Phát triển Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp được chú trọng thực hiện, nhất là tháo gỡ những vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng cho các dự án trên địa bàn; tăng cường công tác xúc tiến, giới thiệu, quảng bá tiềm năng, lợi thế, các chính sách ưu đãi vào Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp tỉnh cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước; tập trung hoàn thiện hồ sơ Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Trong 6 tháng đầu năm, đã cấp phép cho 02 dự án trong nước với tổng vốn đăng ký 121,2 tỷ đồng²⁹; giải quyết việc làm mới khoảng 6.000 lao động.

2.1.6. Công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh; xúc tiến đầu tư; khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo được chỉ đạo thực hiện quyết liệt. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết về xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 nhằm khuyến khích đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh. Quan tâm đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư, đồng thời đẩy mạnh cải cách hành chính để cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh và kịp thời hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, nhà đầu tư vượt qua khó khăn ổn định sản xuất, mở rộng hoạt động kinh doanh³⁰. Trong 6 tháng đầu năm, cấp quyết định chủ trương đầu tư cho 12 dự án trong nước, tăng 03 dự án, tổng vốn đăng ký 198,9 tỷ đồng; cấp mới 02 dự án FDI với tổng vốn đăng ký 71,573 triệu USD. Có 363 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, tăng 15,2%; vốn đăng ký 2.080 tỷ đồng, tăng 9,4%; có 218 doanh nghiệp đăng ký hoạt động trở lại. Tuy nhiên, số doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động là 319 doanh nghiệp và có 58 doanh nghiệp giải thể tự nguyện.

2.1.7. Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu được tăng cường. Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 các huyện, thị xã, thành phố; ban hành quy định điều kiện tách thửa đất, điều kiện hợp thửa đất và diện tích tối thiểu được tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện Kế hoạch đấu giá quyền khai thác cát, sỏi lòng sông trên địa bàn tỉnh; tập trung vận hành hiệu quả hệ thống tiếp nhận, quản lý dữ liệu quan trắc môi trường tự động, liên tục nhằm theo dõi, giám sát chất lượng nguồn thải (nước thải, khí thải) từ các doanh nghiệp; tăng cường thanh tra, giám sát các tổ chức, cá nhân hoạt động tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước...

2.1.8. Tổng thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 16.949 tỷ đồng (*không tính hoàn thuế GTGT*), đạt 88,1% dự toán Trung ương giao, đạt 69,8% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 59,7% so với cùng kỳ; trong đó, thu nội địa ước đạt 10.401 tỷ đồng,

²⁹ Lũy kế, trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất có 349 dự án còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký 375.695 tỷ đồng, trong đó có 53 dự án FDI và 296 dự án đầu tư trong nước.

³⁰ Tổ chức Hội thảo “Thực trạng và giải pháp thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi”. Tổ chức cho doanh nghiệp khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia triển lãm tại Ngày hội Cổ đô khởi nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2022. Triển khai Kế hoạch tổ chức Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi lần thứ IV, năm 2022.

đạt 89,2% dự toán Trung ương giao, đạt 62,2% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 65,6%; thu hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 6.516 tỷ đồng (*không tính hoàn thuế GTGT*), đạt 86,9% dự toán Trung ương giao và HĐND tỉnh giao, tăng 50,7%. Tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 5.675 tỷ đồng, bằng 45,6% dự toán Trung ương giao, bằng 32,5% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 6,1%.

2.1.9. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt 14.623 tỷ đồng, giảm 18,3%, đạt trên 47% kế hoạch; tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 là 6.463 tỷ đồng, trong đó, vốn ngân sách địa phương 4.995 tỷ đồng, vốn ngân sách Trung ương 1.468 tỷ đồng³¹. Ước đến 30/6/2022, giải ngân đạt 1.570,752 tỷ đồng, bằng 40% kế hoạch vốn Trung ương giao, bằng 25,5% kế hoạch vốn đã phân khai; trong đó, vốn ngân sách địa phương là 1.219,938 tỷ đồng (26% kế hoạch), vốn ngân sách Trung ương 350,814 tỷ đồng (23,9% kế hoạch).

2.1.10. Kinh tế - xã hội miền núi tiếp tục được quan tâm; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân tộc. Các chính sách dân tộc đã được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Tình hình sản xuất, đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên vùng dân tộc thiểu số và miền núi tương đối ổn định. Theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều, tổng số hộ nghèo khu vực miền núi là 30.584 hộ, chiếm tỷ lệ 31,38%.

2.2. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đạt được những kết quả tích cực

2.2.1. Các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan tâm thực hiện. Thường xuyên theo dõi chỉ đạo tổ chức các hình thức dạy học phù hợp với diễn biến dịch bệnh Covid-19; ban hành Kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn 2021 - 2025; tổ chức thành công kỳ thi học sinh giỏi các cấp năm học 2021 – 2022 và cuộc thi Khoa học Kỹ thuật dành cho các học sinh Trung học năm học 2021 – 2022; triển khai phương án mua sắm thiết bị máy tính bảng cấp cho học sinh trên địa bàn tỉnh thuộc Chương trình “Sóng và máy tính cho em”,...

2.2.2. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân được chú trọng. Triển khai thực hiện Đề án Hồ sơ sức khỏe điện tử; hệ thống Hội chẩn từ xa, kết nối giữa các bệnh viện tuyến tỉnh với các bệnh viện tuyến Trung ương; thành lập và đưa vào hoạt động Bệnh viện Nội tiết,... từng bước đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của người dân. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch Covid-19, phù hợp với điều kiện thực tế. Trong đó, thực hiện chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 đúng đối tượng, thời gian quy định. Ước tính đến 30/6/2022, tỷ lệ tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19: Người trên 18 tuổi tiêm ít nhất 1 mũi vắc xin đạt 99,79%, tiêm mũi 2 đạt 99,53% và tiêm nhắc lại đạt 87,11%; trẻ từ 12 - 17 tuổi đã tiêm 1 mũi đạt 99,6% và tiêm 2 mũi đạt 98,2%; trẻ 5 – 11 tuổi đã tiêm mũi 1 đạt 24%.

³¹ Đến nay, tỉnh đã phân khai chi tiết kế hoạch vốn cho các đơn vị triển khai thực hiện là 6.163 tỷ đồng, gồm ngân sách địa phương 4.695 tỷ đồng, ngân sách trung ương 1.468 tỷ đồng. Còn lại 299 tỷ đồng sẽ tiếp tục giao chi tiết cho các dự án đủ điều kiện giao vốn theo quy định.

2.2.3. Công tác lao động, việc làm và thực hiện chính sách xã hội được quan tâm. Hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; ban hành Kế hoạch tổ chức Chương trình “Tư vấn, định hướng nghề nghiệp và giới thiệu việc làm cho học sinh, sinh viên”; Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động năm 2022; tổ chức Hội nghị triển khai kế hoạch đào tạo nghề và giải quyết việc làm năm 2022; tổ chức các phiên giao dịch việc làm; hướng dẫn các cơ sở giáo dục triển khai, tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng và hướng nghiệp cho người lao động. Tỷ lệ lao động qua đào tạo ước đạt 60,67%.

2.2.4. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được quan tâm đẩy mạnh sau thời gian tạm ngừng do dịch Covid-19. Tổ chức thành công Giải vô địch các câu lạc bộ dù lượn quốc gia lần thứ II năm 2022; Giải Bóng chuyền truyền thống Nông dân tranh cúp “Bông lúa vàng” tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XVIII năm 2022; Giải vô địch Vovinam các đội mạnh toàn quốc; phối hợp, hỗ trợ tổ chức Giải đua xe đạp toàn quốc tranh cúp HTV (chặng Quảng Ngãi); cử 1.140 lượt vận động viên tham gia các giải thể thao toàn quốc, giành 51 huy chương. Triển khai thực hiện Đề án Bảo tồn và phát huy giá trị hệ thống di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030; đã đón tiếp 18.785 lượt khách đến tham quan Bảo tàng tỉnh, Khu Chứng tích Sơn Mỹ và các bảo tàng chuyên đề,...

2.2.5. Công tác thông tin và truyền thông được tăng cường, đã tập trung tuyên truyền, phổ biến các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội của đất nước và của tỉnh. Đẩy mạnh tuyên truyền về cải cách hành chính và phát triển các nền tảng số. Ban hành kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi, phiên bản 2.0. Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022. Ban hành quy trình tổ chức, vận hành nội bộ của tỉnh phục vụ phiên họp Hội nghị truyền hình từ cấp xã lên Chính phủ.

Triển khai kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu về dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với phần mềm Cổng dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh. Hoàn thành xây dựng hệ thống và tổ chức khai trương Trung tâm điều hành thông minh của tỉnh.

2.2.6. Hoạt động khoa học và công nghệ được đổi mới. Tổ chức Hội nghị đổi mới công nghệ hướng đến cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, với hơn 60 doanh nghiệp, nhà quản lý tham gia Hội nghị. Tiếp tục tăng cường quản lý nhà nước về công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, xác lập quyền sở hữu trí tuệ. Theo dõi, quản lý 47 nhiệm vụ khoa học và công nghệ, trong đó có 09 nhiệm vụ cấp bộ, 36 nhiệm vụ cấp tỉnh.

3. Công tác quốc phòng, an ninh; nội chính; đối ngoại

Tập trung chỉ đạo công tác chuẩn bị diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh, huyện kết hợp với phòng thủ dân sự năm 2022; bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, an ninh biên giới biển, đảo. Tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu. Đẩy mạnh thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tấn công, trấn áp các loại tội phạm, phòng, chống các tệ nạn xã hội; quyết liệt quản lý an ninh trật tự, nhất

là công tác quản lý cư trú, phòng, chống cháy, nổ, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông. Thường xuyên chỉ đạo công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đã thành lập Ban Chỉ đạo Tỉnh ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đi vào nền nếp; ban hành Quy định về tiếp công dân và tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh gửi đến Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy³²; chỉ đạo kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài. Công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án thực hiện nghiêm túc, đúng pháp luật.

Công tác đối ngoại được quan tâm; chú trọng mở rộng ngoại giao kinh tế và hợp tác quốc tế. Hướng dẫn, quản lý tốt các đoàn khách nước ngoài đến thăm, làm việc tại tỉnh³³. Công tác xúc tiến, vận động viện trợ phi chính phủ tiếp tục duy trì và đạt một số kết quả³⁴. Tiếp tục quan tâm thực hiện công tác bảo hộ ngư dân, tàu thuyền trên địa bàn tỉnh.

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm

1.1. Công tác tuyên truyền ở một số địa phương, đơn vị chưa đi vào chiều sâu; việc nắm bắt thông tin dư luận xã hội có lúc chưa kịp thời; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng hiệu quả chưa cao; việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề theo chủ đề hàng quý còn hạn chế.

1.2. Một số địa phương, đơn vị thực hiện công tác quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031 còn chậm, lúng túng; phát triển đảng viên mới ở một số địa phương còn khó khăn. Công tác giám sát có lúc, có nơi còn hạn chế, chưa thực hiện thường xuyên; một số cấp ủy chưa kịp thời bố trí, kiện toàn biên chế, nhân sự ủy ban kiểm cấp ủy cùng cấp; một số ủy ban kiểm tra cấp huyện và cơ sở chưa tiến hành kiểm tra đảng viên và tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm; việc theo dõi, hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng cho cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp dưới có lúc chưa sâu sát...

1.3. Nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội chậm đổi mới; thiếu tính liên kết, linh hoạt, sáng tạo trong triển khai thực hiện nhiệm vụ. Công tác vận động, phối hợp, theo dõi, nắm bắt những vấn đề bức xúc, nổi cộm, tình hình tư tưởng, định hướng tư tưởng cho đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân có lúc, có nơi chưa kịp thời, hiệu quả chưa cao. Một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa phát huy hết vai trò của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng. Vai trò lực lượng nòng cốt của các tổ chức chính trị - xã hội chưa phát huy đúng mức.

1.4. Việc giải quyết, đôn đốc, theo dõi kết quả giải quyết các phản ánh, kiến nghị của cử tri và các kiến nghị sau tiếp xúc, đối thoại còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu; giám sát chuyên đề chưa nhiều. Công tác cải cách hành chính được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đạt kết quả nhưng chưa đáp ứng mong đợi của người dân. Công

³² Các cơ quan hành chính trong tỉnh đã tiếp 1.066 lượt/1.174 người của 7971 vụ việc; tiếp nhận, xử lý 1.764 đơn. Đã giải quyết 73/113 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 64,6%. Ban Nội chính Tỉnh ủy tiếp nhận, xử lý 281 đơn/221 vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh gửi đến TU, BTVTU, TTTU.

³³ Quản lý 05 đoàn vào với 10 lượt người nước ngoài.

³⁴ Đã phê duyệt 09 khoản viện trợ với tổng số tiền 15,8 tỷ đồng.

tác quản lý về hoạt động thanh tra chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao, còn xảy ra tình trạng chông chéo; chất lượng thanh tra, kiểm tra ở cấp sở, cấp huyện chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn, nhất là thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, phát hiện sai phạm nhiều nhưng ít kiến nghị xử lý; công tác đôn đốc, xử lý sau thanh tra, kiểm tra đạt thấp. Việc phát hiện tham nhũng qua thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo vẫn là khâu yếu; tự kiểm tra trong nội bộ hiệu quả chưa cao. Một số cơ quan, đơn vị, địa phương thiếu trách nhiệm trong phối hợp xử lý các vụ việc đông người, phức tạp. Việc xác minh, giải quyết khiếu nại, tố cáo còn chậm.

1.5. Tội phạm và vi phạm pháp luật về trật tự quản lý kinh tế, tham nhũng, môi trường, ma túy tăng, hoạt động của các đối tượng liên quan “tín dụng đen” diễn biến phức tạp. Tai nạn giao thông tuy giảm về số vụ, số người bị thương nhưng số người chết tăng so với năm 2021. Công tác phòng, chống cháy, nổ còn tiềm ẩn nhiều rủi ro³⁵. Tình trạng tàu cá, ngư dân của tỉnh khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo theo quy định còn xảy ra.

1.6. Kinh tế có bước tăng trưởng nhưng vẫn còn nhiều khó khăn. Nông nghiệp phát triển chậm do tác động của thời tiết, dịch bệnh và giá cả thị trường, nhất là giá xăng dầu. Dịch vụ tuy có phát triển nhưng chưa thể phục hồi hoàn toàn, nhất là hoạt động du lịch lữ hành và dịch vụ vui chơi giải trí. Môi trường đầu tư từng bước được cải thiện nhưng vẫn còn hạn chế, chỉ số PCI giảm; điểm nghẽn trong đầu tư ngoài ngân sách chưa được khơi thông; vướng mắc về cơ chế thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất đối với các dự án chưa được tháo gỡ, huy động nguồn lực từ các thành phần kinh tế trong đầu tư phát triển còn hạn chế. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng còn chậm trễ, vướng mắc kéo dài. Công tác thông tin, dự báo thị trường; tư vấn, hướng dẫn doanh nghiệp, người dân áp dụng chuyển đổi phục vụ cho cuộc sống, sản xuất kinh doanh chưa được chú trọng.

Dịch Covid-19 ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của người dân, lao động tạm ngừng công việc hoặc mất việc tăng, gây áp lực lớn đến công tác an sinh xã hội. Tỷ lệ tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ 5 – 11 tuổi còn thấp. Tình trạng thiếu giáo viên còn xảy ra ở một số nơi, cơ sở vật chất trường lớp học chưa bảo đảm, ảnh hưởng đến công tác giáo dục. Chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh chưa thật sự đáp ứng đầy đủ nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của người dân; điều kiện chăm sóc y tế cho người nghèo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn. Lượng khách du lịch đến Quảng Ngãi còn thấp so với các tỉnh trong khu vực. Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến kết nối với Cổng Dịch vụ công Quốc gia còn thấp, tỷ lệ hồ sơ thực hiện dịch vụ công trực tuyến còn hạn chế;...

2. Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm

Những hạn chế, khuyết điểm nêu trên có nhiều nguyên nhân, nhưng nhấn mạnh các nguyên nhân chủ yếu sau: Tình hình thế giới, khu vực diễn biến biến phức tạp, giá dầu thô tăng cao; biến đổi khí hậu, thời tiết diễn biến thất thường,... tác động mạnh mẽ đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội; các quy định của pháp luật còn chông chéo, chưa sửa đổi; nguồn vốn đầu tư từ ngân sách còn hạn chế. Công tác nắm bắt tình hình, tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của một số cơ

³⁵ Số vụ cháy giảm nhưng thiệt hại tài sản lớn: xảy ra 08 vụ làm 01 người chết, thiệt hại tài sản khoảng 5,747 tỷ đồng.

quan, đơn vị chưa chủ động, thiếu quyết liệt; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao chưa đồng bộ, chặt chẽ; năng lực quản lý, điều hành của một số chủ đầu tư, ban quản lý dự án, nhất là ở cấp huyện, cấp xã chưa ngang tầm với nhiệm vụ được giao; một số cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu thiếu tinh thần trách nhiệm, chưa mạnh dạn trong tham mưu, đề xuất.

Phần thứ hai

Nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2022

Dự báo trong thời gian tới, tình hình kinh tế - chính trị thế giới, tình hình Biên Đông diễn biến phức tạp, khó lường; áp lực lạm phát, giá nguyên vật liệu, giá xăng, dầu tăng cao; dịch bệnh ... là những khó khăn, thách thức tiếp tục tác động, có thể làm chậm quá trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Để thực hiện hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Kết luận số 707-KL/TU ngày 10/12/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 06 (khóa XX), các cấp, các ngành của tỉnh cần nêu cao tinh thần trách nhiệm, tập trung khắc phục hạn chế, khuyết điểm; khẩn trương, quyết liệt thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị đã đề ra. Trong đó, nhấn mạnh một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

I. Về công tác xây dựng Đảng; hệ thống chính trị; công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng tích cực đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo theo hướng xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, vai trò, trách nhiệm, sâu sát cơ sở.

2. Tiếp tục học tập, quán triệt, tuyên truyền các nghị quyết, chủ trương của Đảng, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5, 6 khóa XIII và các chủ trương, định hướng mới của Trung ương, của tỉnh. Đẩy mạnh tuyên truyền về Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội và công tác phòng, chống dịch Covid-19; kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện lịch sử, chính trị trọng đại của tỉnh, của đất nước. Kịp thời nắm bắt, định hướng, giải quyết các vấn đề tư tưởng trong nhân dân. Chủ động đấu tranh, phản bác các thông tin xấu độc, tiêu cực, sai sự thật, tạo sự đồng thuận, củng cố niềm tin của nhân dân, tạo động lực thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị đề ra.

3. Kịp thời kiện toàn, bổ sung, điều động, luân chuyển, phân công cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Hoàn thành việc rà soát, bổ sung và phê duyệt quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031 theo thẩm quyền. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các quy định, quy chế về công tác tổ chức, cán bộ bảo đảm sát thực tiễn, phát huy tính chủ động, sáng tạo của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo đề án vị trí việc làm. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII và Kế hoạch số 83-KH/TU ngày 26/01/2022 của Tỉnh ủy về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với Chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2022 và quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu các cấp.

Triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng

viên trong giai đoạn mới. Chú trọng công tác phát triển đảng viên đạt chỉ tiêu đề ra; tiếp tục sàng lọc, kiên quyết đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng; hoàn thành công tác tổ chức đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở nhiệm kỳ 2022 - 2025. Thực hiện nghiêm túc, chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng; kiểm điểm, nhận xét, đánh giá, xếp loại đối với tổ chức đảng, đảng viên năm 2022.

4. Triển khai thực hiện Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030. Chuẩn bị nội dung, phục vụ tốt Đoàn kiểm tra của Bộ Chính trị, Ban Bí thư đối với tỉnh Quảng Ngãi năm 2022. Hoàn thành Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các cấp ủy đảng. Ban hành và triển khai thực hiện Quy chế phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Khắc phục các hạn chế, khuyết điểm theo Thông báo số 279-TB/UBKTTW ngày 19/5/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về kết luận kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng đối với Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy. Kịp thời nắm tình hình, kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, các lĩnh vực nổi cộm, dễ phát sinh tiêu cực...

5. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác dân vận của Đảng, chính quyền, tăng cường mối quan hệ mật thiết với nhân dân; thực hiện tốt, hiệu quả công tác dân tộc, tôn giáo; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân; phát huy vai trò của lực lượng nòng cốt, cốt cán phong trào. Thực hiện tốt Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân tộc. Tăng cường tiếp xúc đối thoại trực tiếp giữa bí thư các cấp ủy đảng với nhân dân. Chủ động nắm tình hình đoàn viên, hội viên và nhân dân, dư luận xã hội và dự báo những vấn đề mới nảy sinh, kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền biện pháp giải quyết, không để xảy ra điểm nóng. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và người dân nơi có dự án, công trình trọng điểm của tỉnh và Dự án đường Cao tốc Bắc – Nam phía Đông đoạn qua địa bàn tỉnh chấp hành các quy định về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng để triển khai thực hiện dự án bảo đảm tiến độ đề ra. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đại biểu Hội Cựu chiến binh tỉnh Quảng Ngãi lần thứ VII, nhiệm kỳ 2022 - 2027; Đại hội đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XV, nhiệm kỳ 2022 - 2027.

II. Về phát triển kinh tế - xã hội

1. Khẩn trương hoàn thành và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh trong thời gian đến. Trong thời gian chờ các quy hoạch trên được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các địa phương đầu tư xây dựng các công trình, dự án kinh tế - xã hội, quốc phòng phải bảo đảm phù hợp với định hướng quy hoạch để phát triển bền vững.

2. Triển khai quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội và phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thể chế; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư, tập trung thu hút các dự án đầu tư có chất lượng theo danh mục dự án trọng điểm thu hút đầu tư vào tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; trong đó,

ưu tiên các dự án có sự lan tỏa, sử dụng công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường và đáp ứng nhu cầu thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo hướng hiện đại, bền vững; thực hiện hiệu quả kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2022 – 2025.

3. Tập trung thực hiện các giải pháp thúc đẩy phát triển sản xuất công nghiệp, nhất là các dự án lớn để tạo năng lực sản xuất mới. Chủ động theo dõi, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc kịp thời tháo gỡ, hỗ trợ các doanh nghiệp mở rộng quy mô đầu tư, tăng công suất và nâng cao giá trị sản phẩm; kêu gọi thu hút đầu tư phát triển đồng bộ hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, các nhà đầu tư thứ cấp đầu tư vào khu kinh tế và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Thực hiện có hiệu quả giải pháp thúc đẩy phát triển các hoạt động thương mại, xuất khẩu, du lịch, dịch vụ. Thường xuyên chỉ đạo kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống bán hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng hóa xâm phạm sở hữu trí tuệ; kiên quyết xử lý những hành vi vi phạm theo quy định. Chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án phát triển du lịch tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Đề án “Xây dựng chương trình định vị và phát triển thương hiệu du lịch Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” thúc đẩy du lịch của tỉnh phục hồi và phát triển toàn diện.

5. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án “Mỗi xã một sản phẩm” giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2030. Tăng cường ứng dụng và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, đặc biệt là trong lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ; tiếp tục nhân rộng và phát triển các mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả, đào tạo, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, góp phần nâng cao thu nhập, đời sống nhân dân khu vực nông thôn. Tăng cường quản lý, bảo vệ rừng; phát triển cây dược liệu ở miền núi nơi có điều kiện phù hợp gắn kết với tìm đầu ra sản phẩm ổn định, góp phần tăng thu nhập và nâng cao đời sống nhân dân ở địa phương; tăng cường công tác phòng, chống cháy rừng trong mùa nắng. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới.

6. Thực hiện tốt công tác thu - chi ngân sách, chống thất thu và nợ đọng thuế; sử dụng hiệu quả nguồn lực ngân sách nhà nước cho đầu tư phát triển. Đẩy mạnh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch đầu tư công; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án trọng điểm của tỉnh và của quốc gia bảo đảm đúng mục tiêu đề ra, nhất là dự án đường cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021 – 2025 đoạn qua địa bàn tỉnh.

7. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Thực hiện hiệu quả Đề án xây dựng và phát triển chính quyền số tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi, phiên bản 2.0. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện việc gửi, nhận văn bản điện tử, chữ ký số, không sử dụng văn bản giấy (trừ văn bản mật). Tăng cường tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về chuyển đổi số trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

8. Tiếp tục quản lý chặt chẽ việc khai thác, sử dụng tài nguyên, môi trường. Chủ động trong công tác phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu, nhất trong mùa mưa bão.

9. Tập trung thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ phát triển văn hóa, xã hội. Tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022; công tác tuyển sinh vào các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và các trường đào tạo nghề năm 2022. Rà soát, sắp xếp, tuyển dụng giáo viên các cấp và đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp học đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới y tế dự phòng và y tế cơ sở. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, giảm quá tải trong khám, chữa bệnh tại các bệnh viện tuyến tỉnh; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chuyên môn, tinh thần thái độ phục vụ tại các cơ sở khám, chữa bệnh. Tiếp tục triển khai Đề án về xã hội hoá y tế; kêu gọi và tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư xây dựng bệnh viện đa khoa, chuyên khoa ngoài công lập trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc kinh doanh các mặt hàng y tế; hoạt động hành nghề y dược tư nhân; các hoạt động liên kết tại các bệnh viện công lập trên địa bàn tỉnh. Kiểm soát hiệu quả các dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn tỉnh; tiếp tục theo dõi tình hình dịch bệnh, có phương án thực hiện tốt công tác tiêm vắc xin phòng dịch Covid-19 cho người dân; tổ chức tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ 5 - 11 tuổi theo hướng dẫn của Trung ương.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa hài hòa với phát triển kinh tế, xã hội theo tinh thần Kết luận số 635-KL/TU ngày 01/11/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ năm khóa XX. Thực hiện tốt chính sách đối với người có công, các chính sách an sinh xã hội, giải quyết việc làm, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Tập trung thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; tăng cường vận động, nâng cao nhận thức, ý chí tự vươn lên thoát nghèo của người dân.

10. Tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được phê duyệt; đặc biệt là các dự án về nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa, đổi mới công nghệ, xây dựng quyền sở hữu trí tuệ,...

III. Về quốc phòng, an ninh; công tác nội chính; đối ngoại

1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ công tác nội chính, quốc phòng, an ninh. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện diễn tập khu vực phòng thủ và phòng thủ dân sự cấp năm 2022; xây dựng và triển khai thực hiện khu vực phòng thủ trong tình hình mới. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhân dân; tăng cường quản lý, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật, nhất là các tệ nạn xã hội như ma túy, "tín dụng đen",...; triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ về bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, không để xảy ra điểm nóng về an ninh trật tự. Tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo, xem đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị.

2. Tăng cường thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, cải cách tư pháp. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm trường hợp tâu

cá, ngư dân trong tỉnh khai thác hải sản không hợp pháp, không khai báo; chủ động phối hợp, đấu tranh, can thiệp và bảo hộ ngư dân. Tiếp tục tăng cường công tác đối ngoại, chú trọng mở rộng ngoại giao kinh tế và hợp tác quốc tế; tiếp nhận, quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn tài trợ nước ngoài.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (báo cáo),
- Các ban đảng TW và các vụ địa phương (báo cáo),
- TTTU, Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc TU,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Tỉnh đoàn,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các huyện, Thị, Thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- VPTU: C, PCVP Tỉnh ủy; Phòng Tổng hợp, VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ

Bùi Thị Quỳnh Vân